

Bản án số: 167 /2022/HS-PT

Ngày: 28/12/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Minh

Các Thẩm phán: Ông Phạm Văn Phần;

Ông Nguyễn Hữu H

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Nhàn Quỳnh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Thanh H - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 213/2022/TLPT-HS ngày 12 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Văn H, do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 131/2022/HS-ST ngày 08 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

- Bị cáo kháng cáo:

Nguyễn Văn H; tên gọi khác: Không; sinh ngày 18/8/1985 tại huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm 4, xã Quỳnh B, huyện Quỳnh L, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Công chức địa chính; trình độ văn hóa: 12/12; Đảng viên; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trọng B, sinh năm 1958 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1960; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không, nhân thân: Ngày 09/11/2017 bị Chủ tịch UBND huyện Quỳnh Lưu ra Quyết định kỷ luật bằng hình thức hạ bậc lương theo quyết định số 1153/QĐ-UB; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/3/2022 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Ngoài ra còn có những bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn H là Công chức Địa chính – Xây dựng tại UBND xã Quỳnh Yên, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An kể từ ngày 01/3/2019, có nhiệm vụ trong việc tham mưu cho Chủ tịch UBND xã Quỳnh Yên trong quản lý đất đai trên địa bàn. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ tiếp nhận, giải quyết hồ sơ, thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho công dân trên địa bàn từ tháng 5/2019 đến tháng 3/2022, H đã lợi dụng sự thiếu hiểu biết về pháp luật trong lĩnh vực đất đai của người dân, tạo tin tưởng, tự ý thu các loại phí, lệ phí trái quy định của nhà nước để chiếm đoạt tài sản của 10 công dân đến làm hồ sơ đề nghị cấp GCNQSDĐ, cụ thể như sau:

Lần thứ 1: Khoảng giữa tháng 5/2019, do có nhà cầu cấp đổi GCNQSDĐ cũ sang GCNQSDĐ mới, chuyển quyền sử dụng đất đã mua và chuyển mục đích sử dụng đất từ đất vườn sang đất ở nên ông Bùi Hữu Toàn đến phòng làm việc của H tại UBND xã Quỳnh Yên gặp H để hỏi các thủ tục cần thiết. Sau khi trao đổi, ông Toàn và H thống nhất nhờ H làm trọn gói tất cả các thủ tục để ông Toàn được nhận 02 GCNQSDĐ với chi phí 60.000.000đ. Đến ngày 24/5/2019, do cần tiền để tiêu xài cá nhân nên H đến nhà gặp ông Toàn và nói: “Chú đưa tiền đây cho cháu, rồi cháu làm thủ tục cấp bìa cho chú”, và ông Toàn đã đưa cho H 60.000.000đ. Sau khi nhận tiền của ông Toàn thì H đã tiêu xài cá nhân hết mà chưa nộp bất kỳ khoản tiền thuế, phí gì để làm thủ tục cấp GCNQSDĐ cho ông Toàn. Đến ngày 17/4/2022, ông Toàn đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Quỳnh Lưu trình báo.

Lần thứ 2: Vào cuối tháng 6/2019, anh Nguyễn Văn Tn có nhà cầu tách thửa đất của ông Nguyễn T và bà Ngô Thị X tHnh 02 thửa và chuyển quyền sử dụng sang cho anh T và anh Nguyễn Văn T nên anh T mang theo GCNQSDĐ của ông Nguyễn T đến phòng làm việc của Nguyễn Văn H tại UBND xã Quỳnh Yên để hỏi thủ tục và chi phí. Sau khi kiểm tra, H nói với anh T phải làm thủ tục cấp đổi GCNQSDĐ, sau đó mới làm thủ tục chuyển quyền sử dụng đất cho anh T và anh Thế được, chi phí hết 18.000.000đ. Sau đó, hai bên thỏa thuận H làm tất cả các thủ tục cho đến khi anh T và anh Thế nhận được GCNQSDĐ với số tiền 18.000.000đ. Ngay sau đó, anh T đưa cho H số tiền 10.000.000 đồng và hẹn khi nào có GCNQSDĐ thì sẽ đưa cho H số tiền còn lại là 8.000.000đ. Sau khi nhận tiền của anh T, H mới chỉ công chứng Văn bản phân chia di sản thừa kế để cấp đổi GCNQSDĐ cho ông Thọ tại Văn phòng Công chứng Trần Mậu Tài với số tiền 1.100.000đ. Số tiền 8.900.000đ còn lại H đã chi tiêu cá nhân hết. Đến ngày 28/3/2022, anh T đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Quỳnh Lưu trình báo.

Lần thứ 3: Tháng 8/2019, do có nhà cầu tách thửa đất của ông Nguyễn Văn Đ và bà Phan Thị Đình tHnh 05 thửa và chuyển quyền thừa kế cho các con cháu, anh Nguyễn Văn C mang theo GCNQSDĐ của bà Đình đến phòng làm việc của H tại UBND xã Quỳnh Yên để hỏi thủ tục và chi phí, sau khi xem xét H nói làm được và kinh phí “3.000.000đ một bìa, nếu làm trong hai tháng thì mỗi

bia đất giá 6.000.000đ”. Sau đó, anh C và H thỏa thuận nhờ H làm tất cả các thủ tục cho đến khi anh C được nhận 05 GCNQSDĐ với số tiền 30.000.000đ. Sau khi thỏa thuận xong, anh C đưa cho H số tiền 2.000.000đ. Đến buổi chiều cùng ngày, H đi cùng cán bộ thuộc Văn phòng đăng ký đất đai huyện Quỳnh Lưu đến đo đạc thửa đất. Sau khi đo đạc xong, H nói anh C đưa cho H 5.000.000đ để H đi làm giấy tờ cấp GCNQSDĐ. Khoảng một tuần sau, H gọi điện cho anh C, yêu cầu anh C và những người thừa kế theo pháp luật của ông Đạo, bà Đình đến Văn phòng Công chứng Trần Mậu Tài để làm văn bản phân chia di sản thừa kế. Do cần tiền chi tiêu cá nhân nên sau khi làm văn bản phân chia di sản thừa kế xong thì H đến nhà gặp anh C lấy thêm số tiền 10.000.000đ. Khoảng 10 ngày sau, H tiếp tục đến nhà anh C yêu cầu đưa thêm 10.000.000đ. Tổng cộng số tiền H nhận của anh C là 27.000.000đ. Sau khi nhận được tiền từ anh C, H mới chỉ chi trả tiền phí công chứng Văn bản phân chia di sản thừa kế tại Văn phòng công chứng Trần Mậu Tài với số tiền 1.300.000đ, số tiền 25.700.000đ còn lại H đã chi tiêu cá nhân hết. Do không còn tiền để nộp các khoản thuế phí cần thiết khi làm thủ tục cấp GCNQSDĐ theo yêu cầu của anh C nên H không làm thêm bất kỳ thủ tục gì. Đến ngày 26/3/2022, sau khi nghe tin H bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Quỳnh Lưu bắt giữ thì anh C đã đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Quỳnh Lưu trình báo.

Lần thứ 4: Vào khoảng tháng 9/2019, do có nhu cầu cấp đổi GCNQSDĐ đúng với diện tích và mục đích sử dụng đất thực tế cho thửa đất của ông Trần Văn M nên anh Trần Văn H con trai ông Mậu cầm theo GCNQSDĐ đến gặp H tại UBND xã Quỳnh Yên. Tại đây, anh H1 trình bày nhu cầu muốn cấp đổi GCNQSDĐ cho đúng với diện tích thực tế, trong đó có 200m² là đất ở. Sau khi xem GCNQSDĐ và xem xét hồ sơ địa chính, H biết được gia đình ông Mậu đủ điều kiện cấp GCNQSDĐ nên H đã đồng ý làm toàn bộ thủ tục cho đến khi được cấp GCNQSDĐ với tổng số tiền 80.000.000đ. H soạn thảo đơn đề nghị cấp lại, cấp đổi GCNQSDĐ rồi đưa đến nhà cho ông Trần Văn M và vợ ông Mậu là bà Nguyễn Thị Hưng ký, rồi mang GCNQSDĐ của ông Mậu đem về để làm hồ sơ đề nghị cấp GCNQSDĐ. Sau đó, do cần tiền để chi tiêu cá nhân nên H đã 03 lần gọi điện thoại yêu cầu anh H1 đưa tiền đến quán cà phê Ân Điển cho H nói để làm hồ sơ và nộp các loại thuế, phí với tổng số tiền 78.000.000đ, còn 2.000.000đ thì anh H1 sẽ đưa cho H khi nhận được GCNQSDĐ. Sau khi nhận tiền từ anh H1, H không làm các thủ tục cần thiết để cấp GCNQSDĐ đổi với thửa đất và nộp các khoản tiền thuế, phí theo quy định mà chiếm đoạt số tiền 78.000.000đ chi tiêu hết cho việc cá nhân. Do đưa tiền cho H để làm hồ sơ, thủ tục cấp GCNQSDĐ đã lâu mà không được và không thấy H trả lại tiền nên đến ngày 25/3/2022, anh H1 đã đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Quỳnh Lưu để trình báo.

Lần thứ 5: Vào khoảng tháng 9/2019, do có nhu cầu muốn tách thửa đổi với thửa đất của ông Nguyễn Văn N và bà Ngô Thị Sơn và chuyển quyền sử dụng cho anh Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn Phương, nên anh Nguyễn Văn T nhờ H làm tất cả các thủ tục cho đến khi anh Th và anh Ph nhận được

GCNQSDĐ, hai bên thỏa thuận chi phí hết 18.000.000đ. Do cần tiền để chi tiêu cá nhân nên H nói anh Thường: “Dù anh đưa cho em 10.000.000đ trước để lấy chi phí xăng xe đi lại và làm hồ sơ, khi nào xong bìa (GCNQSDĐ) thì anh đưa thêm cho em mấy triệu nữa”, anh Thường đưa cho H số tiền 10.000.000đ, còn 8.000.000đ sẽ đưa cho H khi nhận được GCNQSDĐ. Sau đó, H liên hệ với Văn phòng đăng ký đất đai huyện Quỳnh Lưu để đo đạc đất đai và chỉnh lý bản đồ địa chính thửa đất trên, rồi chi trả tiền đo đạc chỉnh lý bản đồ địa chính đối với thửa đất của anh Phương số tiền 777.000đ và đối với thửa đất của anh Thường số tiền 827.000đ. Tiếp đó, H liên hệ với Văn phòng công chứng Trần Mậu Tài công chứng văn bản phân chia di sản thừa kế cho anh Thường rồi chi trả tiền phí công chứng với số tiền 1.550.000đ, số tiền 6.846.000đ còn lại H đã tiêu xài cá nhân hết mà không làm thêm bất kỳ thủ tục gì tiếp theo để cấp GCNQSDĐ theo yêu cầu của anh Thường. Đến ngày 27/3/2022, anh Thường đã đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Quỳnh Lưu trình báo.

Lần thứ 6: Khoảng tháng 11/2020, do có nhu cầu tách thửa đất của ông Trịnh Xuân Quy và cụ Hồ Thị Mỹ TH 02 thửa rồi chuyển quyền sử dụng đất sang cho 02 con là ông Trịnh Hoàn và ông Trịnh Văn Long nên ông Trịnh Hoàn mang theo GCNQSDĐ mang tên ông Quy đến phòng làm việc của H tại UBND xã Quỳnh Yên để hỏi thủ tục. Sau khi xem GCNQSDĐ thì H nói với ông Hoàn phải chuyển quyền sử dụng đất cho bà Mỹ, sau đó tiếp tục làm thủ tục tách thửa rồi chuyển quyền sử dụng cho ông Hoàn và ông Long. Do không quen biết các thủ tục đề nghị cấp GCNQSDĐ nên ông Hoàn nhờ H làm tất cả thủ tục cho đến khi ông Hoàn và ông Long được cấp GCNQSDĐ, đồng thời hỏi H chi phí hết bao nhiêu thì H đồng ý làm và nói với ông Hoàn chi phí là 20.000.000đ. H hẹn ông Hoàn khoảng 5 đến 6 tháng sau thì ông Hoàn và ông Long sẽ được cấp GCNQSDĐ. Sau đó, do cần tiền tiêu xài cá nhân nên H đến nhà nói ông Hoàn đưa tiền để H đi làm hồ sơ, thủ tục cấp GCNQSDĐ, ông Hoàn đưa trước cho H 15.000.000đ. Sau đó, H tiếp tục gọi điện thoại cho ông Hoàn thì ông Hoàn mang số tiền 5.000.000đ còn lại đưa cho H tại nhà H. Sau khi nhận tiền từ ông Hoàn để làm thủ tục cấp GCNQSDĐ, H liên hệ với Văn phòng đăng ký đất đai huyện Quỳnh Lưu đến đo đạc đất đai và chỉnh lý bản đồ địa chính rồi chi trả số tiền 1.604.000đ. Tiếp đó, H liên hệ với Văn phòng công chứng Trần Mậu Tài soạn thảo và công chứng văn bản phân chia di sản thừa kế để cấp GCNQSDĐ cho bà Mỹ rồi chi trả tiền phí công chứng với số tiền 1.000.000đ, số tiền 17.396.000đ còn lại H đã tiêu xài cá nhân hết mà không làm thêm bất kỳ thủ tục gì tiếp theo để cấp GCNQSDĐ theo yêu cầu của ông Hoàn. Đến ngày 24/6/2022, ông Hoàn đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Quỳnh Lưu trình báo.

Lần thứ 7: Vào tháng 03/2021, do có nhu cầu cấp GCNQSDĐ cho thửa đất của bố ông Nguyễn Thái T là ông Nguyễn Đình nhưng đang ở nên ông Nguyễn Thái T đến gặp H tại UBND xã Quỳnh Yên trình bày nhu cầu muốn làm hồ sơ cấp mới GCNQSDĐ đối với thửa đất của ông nhưng nên ông Thung đã nhờ H làm toàn bộ hồ sơ, thủ tục cho đến khi được cấp GCNQSDĐ. Sau khi kiểm tra biết thửa đất của ông nhưng đủ điều kiện cấp GCNQSDĐ nên H đã

nhận lời. Sau đó, do cần tiền chi tiêu nên H đã gọi điện cho ông Thung nói ông Thung đưa 8.000.000đ đến nhà H để H đi nộp tiền và làm hồ sơ cấp GCNQSDĐ. Nghe H nói vậy, ông Thung tin tưởng nên đến nhà đưa cho H số tiền 8.000.000đ. Sau khi đưa tiền cho H đã lâu mà chưa thấy H làm hồ sơ, thủ tục gì nên ông Thung nhiều lần gọi điện thoại cho H để hỏi tiến độ làm hồ sơ cấp GCNQSDĐ, nhưng lần nào H cũng hẹn sắp xong. Đến cuối tháng 02/2022, H gọi ông Thung đến phòng làm việc tại UBND xã Quỳnh Yên cho ông Thung xem trích lục bản đồ địa chính và nói diện tích thực tế tăng thêm so với diện tích trên bản đồ địa chính là 173 m², nên phải nộp tiền thuế đối với diện tích tăng thêm khoảng 60.000.000đ. Ngày 13/3/2022, ông Thung đưa cho H 32.000.000đ, tổng cộng tiền đã đưa là 40.000.000đ, còn lại 20.000.000đ sẽ đưa cho H sau khi có GCNQSDĐ. Sau khi nhận tiền từ ông Thung, H đã chi tiêu hết mà không làm các thủ tục cần thiết và nộp các khoản tiền thuế, phí theo quy định để cấp GCNQSDĐ đối với thửa đất của bố ông Thung. Đến ngày 27/3/2022 ông Thung đã đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Quỳnh Lưu trình báo.

Lần thứ 8: Vào tháng 4/2021, sau khi anh Hồ Viết Chín được nhận thừa kế từ ông Hồ Viết Huồng và bà Bùi Thị Tuế một thửa đất có diện tích 506,2 m² tại xóm 3, xã Quỳnh Yên, chị Hồ Thị Vinh có nhà cầu chuyển quyền sử dụng đối với thửa đất được thừa kế này sang tên vợ chồng chị nên đã mang theo GCNQSDĐ mang tên Hồ Văn Huồng đến phòng làm việc của H tại UBND xã Quỳnh Yên để hỏi thủ tục cấp GCNQSDĐ. Sau khi trao đổi nguyện vọng, H nói: “hồ sơ của chị phức tạp, khó làm, phải đi lại nhiều”. Do không biết các thủ tục cần thiết để làm hồ sơ đề nghị cấp GCNQSDĐ và khi nghe H nói việc làm hồ sơ khó khăn, phức tạp nên chị Vinh nhờ H làm giúp tất cả các thủ tục đến khi nhận được GCNQSDĐ thì H đồng ý, H nói với chị Vinh làm GCNQSDĐ hết 5.000.000đ, muốn chuyển đổi mục đích sử dụng đất toàn bộ từ đất vườn sang đất ở thì thêm 7.000.000đ nữa thì chị Vinh đồng ý. Đến chiều ngày 26/4/2021, do cần tiền để chi tiêu cá nhân nên H đến nhà chị Vinh nói chị Vinh đưa số tiền đã thỏa thuận để H đi làm hồ sơ cấp GCNQSDĐ. Do không có sẵn tiền nên chị Vinh đưa trước cho H số tiền 7.500.000đ, và yêu cầu anh H phải làm GCNQSDĐ cho vợ chồng chị Vinh trong vòng 02 tháng thì H đồng ý. Ngày 04/5/2021, chị Vinh tiếp tục mang số tiền 4.500.000đ còn lại đến phòng làm việc đưa cho H, tổng cộng là 12.000.000đ. Sau khi nhận tiền của chị Vinh thì H đã tiêu xài cá nhân hết mà chưa nộp bất kỳ khoản tiền thuế phí gì để làm thủ tục cấp GCNQSDĐ cho vợ chồng chị Vinh. Đến ngày 28/3/2022, chị Vinh đã đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Quỳnh Lưu trình báo.

Lần thứ 9: Ông Nguyễn Văn H và vợ là Hồ Thị T có thửa đất số 37, tờ bản đồ số 23, diện tích 702,4m² tại xóm 5, xã Quỳnh Yên, huyện Quỳnh Lưu, đã được cấp GCNQSDĐ mang tên ông Hưởng bà Thảo. Do có nhà cầu chuyển đổi mục đích sử dụng đất từ đất trồng cây lâu năm sang đất ở để tách thửa 02 thửa, rồi chuyển quyền sử dụng cho 02 người con trai của ông Hưởng là anh Nguyễn Văn Hoa và anh Nguyễn Công Oánh, nên vào khoảng giữa tháng 12/2021, ông Nguyễn Văn H cầm theo GCNQSDĐ đến gặp H ở phòng làm việc tại UBND xã

Quỳnh Yên trình bày nguyện vọng, đồng thời nhờ H làm giúp tất cả các thủ tục cho đến khi anh Nguyễn Văn Hoà và Nguyễn Công Oánh được cấp GCNQSDĐ thì H đồng ý. Sau đó, ông Hưởng hỏi H chi phí hết bao nhiêu tiền thì H nói với ông Hưởng: “Gia đình chuẩn bị 15.000.000đ để đưa cho huyện, tỉnh làm thủ tục tách bìa cho nhà anh”, rồi ông Hưởng và H thống nhất số tiền làm tất cả các thủ tục cấp GCNQSDĐ theo yêu cầu của ông Hưởng là 15.000.000đ. Đến cuối tháng 02/2022, H hoàn thiện hồ sơ đề nghị xác định lại diện tích đất ở cho ông Hưởng rồi đưa đến nhà cho ông Hưởng và bà Thảo ký xác nhận. Đến ngày 28/02/2022, H đến nhà gặp ông Hưởng rồi lấy số tiền 15.000.000đ nhà đã thoả thuận. Tuy nhiên, sau khi nhận tiền từ ông Hưởng, H không dùng để nộp các khoản thuế, phí cần thiết để hai người con ông Hưởng được cấp GCNQSDĐ mà đã tiêu xài cá nhân hết. Ngày 28/3/2022, ông Hưởng đã đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Quỳnh Lưu trình báo.

Lần thứ 10: Vào ngày 03/3/2022, do có nhà cầu tách thửa đất của bố mẹ là ông Nguyễn Quân và bà Nguyễn Thị Tình T 02 thửa và chuyển quyền sử dụng một thửa đất cho anh Sỹ, nên anh Nguyễn Văn Sỹ đến phòng làm việc của H tại UBND xã Quỳnh Yên để hỏi thủ tục. Sau khi hướng dẫn thì chiều ngày 04/3/2022, H đến nhà anh Sỹ lấy đơn đề nghị cấp GCNQSDĐ cùng GCNQSDĐ của ông Quân, bà T, anh Sỹ hỏi kinh phí tách thửa và chuyển quyền sử dụng đất hết bao nhiêu thì H nói hết 20.000.000đ. Sau đó, anh Sỹ nhờ H làm tất cả các thủ tục cho đến khi anh Sỹ được cấp GCNQSDĐ với số tiền 20.000.000đ thì H đồng ý. Đến ngày 07/3/2022, do cần tiền chi tiêu cá nhân nên H đến nhà anh Sỹ nói anh Sỹ đưa trước cho H 15.000.000đ để làm thủ tục cấp GCNQSDĐ. Do không có đủ số tiền H yêu cầu nên anh Sỹ chỉ đưa H 10.000.000đ, đến ngày 09/3/2022, H tiếp tục đến nhà anh Sỹ lấy thêm số tiền 5.000.000đ, tổng cộng là 15.000.000đ, còn 5.000.000đ thì sẽ đưa cho H khi anh Sỹ được cấp GCNQSDĐ. Sau khi nhận tiền từ anh Sỹ, H đã tiêu xài cá nhân hết mà chưa làm bất kỳ thủ tục gì để anh Sỹ được cấp GCNQSDĐ. Đến ngày 28/3/2022, anh Sỹ đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Quỳnh Lưu trình báo.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 131/2022/HSST ngày 08/9/2022, Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An quyết định:

Căn cứ điểm c, d khoản 2 Điều 355; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 06 (sáu) năm tù về tội “Lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản”; thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 26/3/2022

Ngoài ra bản án còn tuyên về trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 12 tháng 9 năm 2022, bị cáo Nguyễn Văn H làm đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt với lý do sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã tác động gia đình bồi thường toàn bộ số tiền đã chiếm đoạt cho những người bị hại đầy đủ và những người bị hại đều làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn H giữ nguyên nội dung kháng cáo và gia đình bị cáo xuất trình Giấy nhận tiền và đơn xin giảm nhẹ hình phạt của những người bị hại gồm: ông Nguyễn Thái T, ông Phan Văn Thuyên, ông Nguyễn Văn C, ông Nguyễn Văn T, ông Trịnh Văn Hoàn, ông Nguyễn Văn Sỹ có xác nhận của chính quyền địa phương thể hiện những người bị hại đã nhận đầy đủ số tiền mà bản án sơ thẩm đã buộc bị cáo bồi thường.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 1 điều 355, Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 Chấp nhận kháng cáo bị cáo Nguyễn Văn H, sửa Bản án sơ thẩm, giảm hình phạt cho bị cáo

Căn cứ điểm c, d khoản 2 Điều 355; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 4 năm 6 tháng tù đến 5 năm tù về tội “Lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản”. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 26/3/2022.

Bị cáo Nguyễn Văn H không tranh luận với quan điểm của Kiểm sát viên, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H làm trong hạn luật định là hợp lệ nên được xem xét theo trình tự xét xử phúc thẩm.

[2] Xét Hnh vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn H thấy rằng:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ để xác định: Trong quá trình làm công chức địa chính xã, từ đầu năm 2019 đến tháng 3/2022, Nguyễn Văn H không có trách nhiệm thu phí, lệ phí các loại nhưng đã lạm dụng chức vụ quyền hạn của mình, tạo tin tưởng để chiếm đoạt tiền của ông Bùi Hữu Toàn số tiền 60.000.000 đồng, chiếm đoạt của anh Nguyễn Văn Tn số tiền 8.900.000đ, chiếm đoạt của anh Nguyễn Văn C số tiền 25.700.000 đồng, chiếm đoạt của anh Trần Văn H số tiền 78.000.000 đồng, chiếm đoạt của anh Nguyễn Văn T số tiền 6.846.000 đồng, chiếm đoạt của ông Trịnh Hoàn số tiền 17.396.000 đồng, chiếm đoạt của ông Nguyễn Thái T số tiền 40.000.000 đồng, chiếm đoạt của chị Hồ Thị Vinh số tiền 12.000.000 đồng, chiếm đoạt của anh Nguyễn Văn Sỹ số tiền 15.000.000 đồng chiếm đoạt của ông Nguyễn Văn H số tiền 15.000.000 đồng. Tổng số tiền H chiếm đoạt của 10 bị hại là 278.842.000 đồng. Hnh vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn H đã bị Tòa cấp sơ thẩm xử phạt về tội “Lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản” theo điểm c, d khoản 2 Điều 355 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội.

[3] Xét nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Văn H, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng:

Hnh vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm hại đến hoạt động đúng đắn của các Cơ quan nhà Nước, tổ chức xã hội gây mất uy tín, mất lòng tin của nhân dân vào cơ quan nhà nước mà còn xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ tính chất Hnh vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo và đã xử phạt bị cáo 06 (sáu) năm tù về tội “Lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản” là đúng quy định của pháp luật.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố, tại phiên tòa sơ thẩm cũng như tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo ăn năn hối cải về Hnh vi phạm tội của mình, gia đình bị cáo có bố để tham gia kháng chiến và được hưởng trợ cấp một lần. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo có thêm tình tiết giảm nhẹ mới là đã tác động người nhà bồi thường hết số tiền còn lại cho những người bị hại theo quyết định của bản án sơ thẩm và toàn bộ những người bị hại trong vụ án đều có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H, giảm một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tại phiên tòa là phù hợp.

[4] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ b khoản 1 điều 355, Điều 357, Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H, sửa Bản án sơ thẩm, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ điểm c, d khoản 2 Điều 355; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 4 năm 06 tháng tù về tội “Lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản”; thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 26/3/2022.

2. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- TAND, VKSND h. Quỳnh Lưu;
- Chi cục THADS h. Quỳnh Lưu;
- Công an h. Quỳnh Lưu;
- UBND xã Quỳnh Bá, h. Quỳnh Lưu;
- Bị cáo;
- Lưu Hsơ, Tòa hsự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Hải Minh

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- TAND, VKSND h. Quỳnh Lưu;
- Chi cục THADS h. Quỳnh Lưu;
- Công an h. Quỳnh Lưu;
- UBND xã Quỳnh Bá, h. Quỳnh Lưu;
- Bị cáo;
- Lưu Hsơ, Tòa hsự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Hải Minh